TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2018/QĐST-DS	*An Lão, ngày 15 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2018/TLST-DS ngày 04 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1953.

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Bình Định.

Nơi làm việc: Công ty cổ phần thủy điện A; trụ sở tại thôn 4, xã A, huyện A, tỉnh Bình Định.

Bị đơn: Anh Nguyễn Khắc S, sinh năm 1978.

Chị Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm 1990.

Đồng địa chỉ: Thôn 2, xã A, huyện A, tỉnh Bình Định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh: Nguyễn Thanh Ph, sinh năm 1979.

+ Chị: Trương Thị M, sinh năm 1983.

Đồng địa chỉ: Xóm 1, thôn D, xã T, huyện H, tỉnh Bình Định.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Khắc S, chị Nguyễn Thị Thanh Th thống nhất hoàn trả cho ông Nguyễn Văn B số tiền 34.000.000 đ *(Ba mươi bốn triệu đồng chẵn)* và 01 lượng (10 chỉ) vàng SJC.

Thời gian và phương thức trả nợ 03 tháng một lần, cụ thể như sau:

+ Ngày 05/9/2018 trả 17.000.000 đồng *(Mười bảy triệu đồng chẵn)*.

+ Ngày 05/12/2018 trả 17.000.000 đồng *(Mười bảy triệu đồng chẵn)*.

+ Ngày 05/3/2019 trả 05 chỉ vàng SJC.

+ Ngày 05/6/2019 trả 05 chỉ vàng SJC.

Trường hợp khi đến hạn trả nợ, ông Nguyễn Văn B có đơn yêu cầu mà anh S, chị Th không trả tiền/vàng hoặc trả không đầy đủ, thì phải trả tiền lãi đối với số tiền/vàng chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi trả hết số tiền/vàng gốc.

**** Về án phí dân sự sơ thẩm:***

+ Ông Nguyễn Văn B là thân nhân liệt sỹ nên được miễn nộp án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

+ Anh Nguyễn Khắc S, chị Nguyễn Thị Thanh Th phải chịu án phí DSST có giá ngạch là 884.000đ*(01 lượng vàng SJC là 36.720.000đ+34.000.000đ, tổng số tiền bị đơn phải trả = 70.720.000đ; án phí DSST= (70.720.000đ x 2,5%): 2 = 884.000đ)*; nhưng anh S, chị Th được UBND xã A xác nhận không có đủ tài sản để nộp án phí nên được giảm 50% mức án phí phải nộp theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội là 442.000 đồng. Anh Nguyễn Khắc S, chị Nguyễn Thị Thanh Th còn phải nộp 442.000 đồng *(Bốn trăm bốn mươi hai nghìn đồng chẵn)* tiền án phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện KSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Phòng KTNV- TAND tỉnh BĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Giàu